TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày: 06-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Liên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Thi Hữu Giàu
Ông Trần Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An*** tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn C, tên gọi khác: không; Sinh năm 1980 tại T; Hộ khẩu thường trú: thôn P, xã T1, thị xã N, tỉnh T; Chỗ ở: Tổ 13, khu phố H, phường P1, thành phố B, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C1 và bà Đỗ Thị C2; Vợ: Nguyễn Thị C3 và 03 người con. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24-12-2020 đến ngày 30-12-2020 bị tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lê Đình D - Sinh năm 1981 - Địa chỉ: Tổ 12, khu phố H, phường P1, thành phố B, tỉnh Đ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 23-12-2020, Bùi Văn C uống nước tại khu vực Tổ 13, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai có một người đàn ông (không xác định được nhân thân lai lịch) đến làm quen và nói chuyện với C. Người đàn ông này hỏi C biết lái xe ô tô, có xe ô tô và biết khu vực Ấp 4, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An không. C trả lời có xe và biết khu vực Ấp 4, xã Mỹ Quý Tây do C đang thuê xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại Cerato, màu trắng, biển số 60A-437.99 để chạy dịch vụ grap và C từng chở khách đến huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. Sau một lúc nói chuyện, người đàn ông ngỏ ý thuê C điều khiển xe ô tô vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu từ khu vực Ấp 4, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đến phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với tiền công là 1.000.000 đồng/chuyến, C đồng ý và cho số điện thoại của C để người đàn ông này liên lạc khi cần thuê vận chuyển thuốc lá.

Đến khoảng 22 giờ ngày 23-12-2020, người đàn ông điện vào số điện thoại 0917980237 của C thuê C đến khu vực Ấp 4, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ để vận chuyển thuốc lá theo thỏa thuận trước đó. Sau đó, theo sự hướng dẫn của người đàn ông thuê vận chuyển thuốc lá, C điều khiển xe ô tô biển số 60A-437.99 từ chỗ gửi xe gần cây xăng Tín Nghĩa thuộc phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến bãi đất trống bên phải đường tỉnh 838, cách bãi xe Tư Lô khoảng 50 mét thuộc Ấp 4, xã Mỹ Quý Tây. C đến nơi khoảng 01 giờ ngày 24-12-2020 và đậu xe tại đây chờ. Lúc sau, có 04 người đàn ông điều khiển xe máy chở các túi nilon có chứa thuốc lá điếu nhập lậu đến chất lên xe ô tô cho C. Sau khi nhận thuốc lá xong, C điều khiển xe ô tô biển số 60A-437.99 chở số thuốc lá vừa nhận được về hướng thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo thỏa thuận trước đó. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24-12-2020, khi Bùi Văn C điều khiển xe ô tô biển số 60A-437.99 chở thuốc lá điếu nhập lậu đến đoạn đường tỉnh lộ 838 thuộc Khu phố 4, thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an huyện Đức Huệ phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tang vật tạm giữ quả tang gồm:

- 01 xe ôtô nhãn hiệu Kia, loại Cerato, màu trắng, biển số 60A-437.99;

- 7.100 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm 6.600 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 500 bao thuốc lá nhãn hiệu 555).

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 105, màu đen.

Qua quá trình điều tra xác định: xe ôtô nhãn hiệu Kia, loại Cerato, màu trắng, biển số 60A-437.99 do ông Lê Đình D sinh năm 1981, nơi cư trú tại Tổ 12, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là chủ sở hữu. Khoảng tháng 03/2020, ông D có cho anh Bùi Văn C thuê lại xe ô tô trên để làm phương tiện chạy grab, do có quen biết nên việc thuê xe không lập hợp đồng mà chỉ thỏa thuận miệng, giá thuê xe mỗi tháng 8.000.000 đồng, thời hạn thuê xe đến khi một trong hai bên muốn chấm dứt. Trong quá trình cho thuê xe, ông D giao toàn bộ giấy tờ, chìa khóa và xe ô tô 60A-437.99 cho C quản lý, sử dụng. Ông Lê Đình D hoàn

toàn không biết việc C sử dụng xe ô tô 60A-437.99 để thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm. Ông D yêu cầu được nhận lại xe ô tô 60A-437.99 ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại cáo trạng số 11/CT-VKSĐH ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bùi Văn C khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng truy tố, bị cáo không khiếu nại gì đối với cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, không tranh luận với Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử: căn điểm b khoản 3 Điều 191, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 05 đến 06 năm tù; Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự: tịch thu tiêu hủy 7.100 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm 6.600 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 500 bao thuốc lá nhãn hiệu 555), tịch thu sung ngân sánh nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 105, màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Huệ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về người tham gia tố tụng: Bị cáo không có ý kiến về việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Đình D. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vì đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Đình D không ảnh

hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án.

[3]. Về hành vi bị truy tố của bị cáo Bùi Văn C:

[3.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn C khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng đã truy tố: khoảng 01 giờ 40 phút ngày 24-12-2020, Bùi Văn C điều khiển xe ô tô biển số 60A-437.99 vận chuyển 7.100 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm 6.600 bao nhãn hiệu Jet và 500 bao nhãn hiệu 555) cho người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch mà C gặp tại phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) từ khu vực Ấp 4, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đến phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với tiền công là 1.000.000 đồng/chuyến. Khi C điều khiển xe ô tô chở thuốc lá đến đoạn đường tỉnh lộ 838 thuộc Khu phố 4, thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An thì bị lực lượng công an bắt quả tang cùng tang vật.

[3.2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24-12-2020, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Đức Huệ và cáo trạng số 11/CT-VKSĐH ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3.3]. Như vậy số 11/CT-VKSĐH ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự) là có cơ sở.

[3.4]. Cáo trạng và lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xác định tội danh, áp dụng điều luật, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.5]. Bị cáo C biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện vời lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách của nhà nước trong quản lý thuốc lá điếu nhập khẩu, gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại. Do đó hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4.2]. Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản nào khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Đối với người đàn ông có hành vi thuê Bùi Văn C vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, những người giao nhận thuốc lá cho C vận chuyển do không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

[6.1]. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, đã trả cho ông Lê Đình D: 01 xe ôtô nhãn hiệu Kia, loại Cerato, màu trắng, biển số 60A-437.99 theo Quyết định xử lý vật chứng số 04 ngày 26-01-2021 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 26-01-2021 do ông D không biết tài sản trên được sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội là phù hợp nên không xem xét.

[6.2]. Tịch thu tiêu hủy 7.100 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm 6.600 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 500 bao thuốc lá nhãn hiệu 555) và tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 105, màu đen là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Căn cứ vào: Điểm b khoản 3 Điều 191; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Bùi Văn C 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (24-12-2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Văn C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 46, 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy: 7.100 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm 6.600 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 500 bao thuốc lá nhãn hiệu 555).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 105, màu đen.

(Tang vật hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa Công an huyện Đức Huệ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Bích Liên

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Huệ;
- Hồ sơ THAHS;
- Chi cục THADS huyện Đức Huệ;
- Lưu hồ sơ, án văn.